TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **66**/2025/HS-ST
Ngày: 11/9/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thu In**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà **Đoàn Thị Liễu**

- Bà **Chung Kim Sang**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Mỹ Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - An Giang.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - An Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Phạm Minh Ngoan** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - An Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2025/TLST-HS, ngày 11 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2025/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Hữu T, sinh ngày 19/8/1999, tại xã T, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: tổ 11, ấp P, xã T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 và bà Lê Thị L; anh, chị, em ruột có 08 người, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: chưa.

Ngày 25/4/2025, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang và bị tạm giữ. Đến ngày 29/4/2025 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam theo Lệnh số 750, ngày 29/4/2025.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

- **Nguyễn Minh Q**, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Địa chỉ: số 112, đường Đ, phường R, tỉnh An Giang.

- **Hà Hữu T2**, sinh năm 1988 (vắng mặt);

Địa chỉ: số 121, đường T, phường R, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 45 phút, ngày 25/4/2025 tại khu vực Cảng thủy nội địa Rạch Giá ở số 40, đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (nay là phường R, tỉnh An Giang), Trạm kiểm soát Biên phòng Rạch Giá và Đồn Biên phòng Lình Huỳnh - Bộ đội Biên phòng tỉnh Kiên Giang phối hợp với Công an phường V, thành phố R bắt quả tang Trần Hữu T đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 thùng xốp, bên trong thùng xốp có chứa 01 (một) túi nylon trong suốt có rãnh rãi viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng, không đồng nhất (nghi là chất ma túy) do T đang cầm trên tay, (bút lục số 01 - 04).

Qua quá trình điều tra, Trần Hữu T khai nhận 01 (một) túi nylon trong suốt có rãnh rài viền màu đỏ, bên trong bịch nylon có chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng, không đồng nhất là ma túy đá, nguồn gốc số ma túy bị thu giữ T khai nhận mua của một người thanh niên tên H (không rõ tên thật) vào ngày 25/4/2025 với giá là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), T và T4 thỏa thuận hùn tiền để mua ma túy cả hai cùng sử dụng (T 100.000 đồng và T4 400.000 đồng) và T là người trực tiếp đi lấy ma túy và trả tiền mua ma túy cho H 100.000 đồng, còn lại 400.000 đồng do đối tượng tên T4 ở thành phố P (chưa xác định được lai lịch và địa chỉ cụ thể) sẽ chuyển khoản cho H sau, sau khi mua được bịch ma túy đá trên thì T mang đến khu vực bảo vệ Cảng thủy nội địa R định gửi tàu ra P nhưng đang cầm trên tay chưa kịp gửi thì bị Trạm kiểm soát Biên phòng Rạch Giá và Đồn Biên phòng Lình Huỳnh - Bộ đội Biên phòng tỉnh Kiên Giang phối hợp với Công an phường V, thành phố R bắt quả tang cùng tang vật, (bút lục số 01, 02, 08-11, 17-18, 92, 97-99, 107-112).

Ngày 29/4/2025, Trần Hữu T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam để điều tra.

Bị cáo Trần Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Hữu T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

** Vật chứng thu được:*

- 01 (một) túi nylon màu trắng, kích thước 4,5cm x 04cm, có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng (nghi là chất ma túy);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, tên Iphone, màu trắng hồng, có gắn ốp lưng màu đen, số máy MKTU2LL/A, số seri: F2LQH3E4GRX4, SỐ IMEI: 353297070120113, đã qua sử dụng, (bút lục số 17, 18).

* Tại bản kết luận giám định số 445/KL-KTHS, ngày 26/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng chứa túi nylon trong 01 (một) túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,8619 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

* Theo bản cáo trạng số: 29/CT.VKSRG ngày 11/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - An Giang truy tố bị cáo Trần Hữu T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Hữu T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đồ vật do bị cáo Trần Hữu T dùng vào việc phạm tội: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, tên Iphone, màu trắng hồng, có gắn ốp lưng màu đen, số máy MKTU2LLA, số sêri F2LQH3E4GRX4, số IMEI: 353297070120113, đã qua sử dụng.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong mẫu vật vụ số 468 2025, ngày 26/4/2025 có chữ ký giám định viên Lê Đức Huy, chữ ký cán bộ niêm phong Võ Trung Giang và chữ ký người chứng kiến Nguyễn Văn Quân cùng hình dấu màu đỏ có nội dung "CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" bên trong phong bì có chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định là 1,8619 gam.

Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 936/LNK-CSMT, ngày 20/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang.

Đối với người thanh niên tên T4 đã hùn tiền mua ma túy với bị cáo Trần Hữu T và người thanh niên tên H đã bán ma túy cho T vào ngày 25/4/2025 hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của hai đối tượng nêu trên nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá (nay là Công an tỉnh Kiên Giang), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - An Giang), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Trần Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trần Hữu T là đối tượng nghiện ma túy, nhưng không sử dụng thường xuyên. Vào ngày 25/4/2025 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T mua của người thanh niên tên H (không biết tên thật và địa chỉ cụ thể) ở khu vực đường P, phường V, thành phố R (nay là phường R) 01 (một) bịch ma túy đá với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), sau khi mua được số ma túy đã nêu trên thì T đã lấy ra sử dụng một lần, số ma túy còn lại thì T chưa kịp sử dụng để trong một thùng xốp định gửi tàu khách ra P cho đối tượng tên T4 (T4 hùn tiền với T để mua ma túy về sử dụng) thì đến lúc 09 giờ 45 phút cùng ngày khi T mang ma túy đựng trong thùng xốp đến khu vực Cảng thủy nội địa chưa kịp gửi ra P, đang cầm trên tay thị bị bắt quả tang cùng tang vật. Thu giữ trong 01 (một) thùng xốp, bên trong thùng xốp có chứa 01 (một) túi nylon trong suốt có rãnh rài viền màu đỏ, bên trong có

chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng, không đồng nhất. Qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,8619 gam.

Đến ngày 29/4/2025, Trần Hữu T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam để điều tra.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Xuất phát từ việc muốn có ma túy sử dụng mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm góp phần ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đồ vật do bị cáo Trần Hữu T dùng vào việc phạm tội: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, tên Iphone, màu trắng hồng, có

gắn ốp lưng màu đen, số máy MKTU2LLA, số sêri F2LQH3E4GRX4, số IMEI: 353297070120113, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong mẫu vật vụ số 468 2025, ngày 26/4/2025 có chữ ký giám định viên Lê Đức H, chữ ký cán bộ niêm phong Võ Trung G và chữ ký người chứng kiến Nguyễn Văn Q cùng hình dấu màu đỏ có nội dung "CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" bên trong phong bì có chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định là 1,8619 gam.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 19, ngày 11/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - An Giang.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với người thanh niên tên T4 đã hùn tiền mua ma túy với bị cáo Trần Hữu T và người thanh niên tên H đã bán ma túy cho T vào ngày 25/4/2025 hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của hai đối tượng nêu trên nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu T mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/4/2025) và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đồ vật do bị cáo Trần Hữu T dùng vào việc phạm tội: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, tên Iphone, màu trắng hồng, có gắn ốp lưng màu đen, số máy MKTU2LL/A, số sêri F2LQH3E4GRX4, số IMEI: 353297070120113, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong mẫu vật vụ số

468/2025, ngày 26/4/2025 có chữ ký giám định viên Lê Đức H, chữ ký cán bộ niêm phong Võ Trung G và chữ ký người chứng kiến Nguyễn Văn Q cùng hình dấu màu đỏ có nội dung "CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" bên trong phong bì có chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định là 1,8619 gam.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 19, ngày 11/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - An Giang.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Hữu T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/9/2025).

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 1 - An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Phòng THADS khu vực 1 - An Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRẦN THU IN